

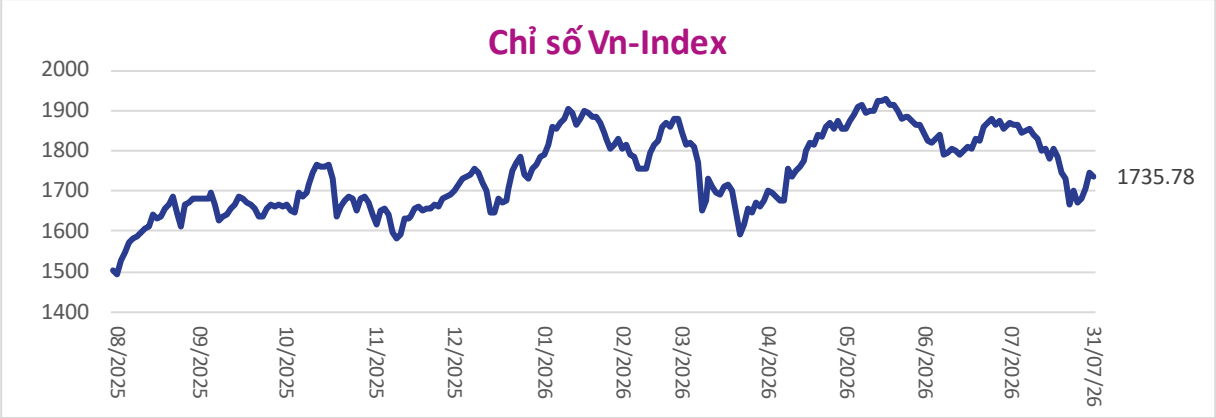
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY



Tổng quan thị trường

1735.78 -8.88 -0.51%

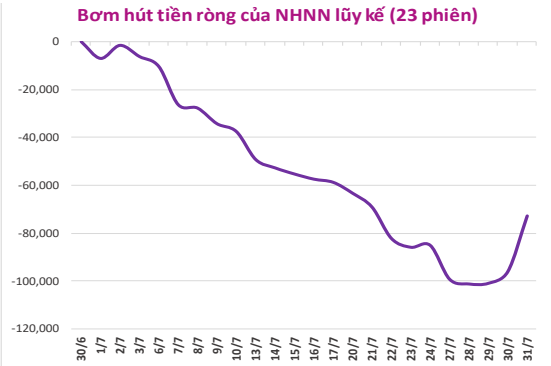
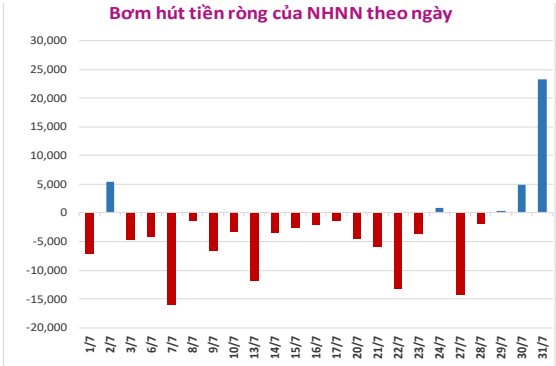


Kết thúc phiên giao dịch ngày 31/07/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1735,78 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -8,88 điểm, nhưng vẫn đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường giảm so với phiên giao dịch trước, tuy nhiên khối lượng giao dịch vẫn cao hơn trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VCB(+5,0%), BID(+2,0%), CTG(+1,1%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: TCB(-1,2%), VIC(-2,7%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -11.547 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -92.223 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch ngày 31/07, khối ngoại đã chuyển sang bán ròng -307 tỷ đồng.

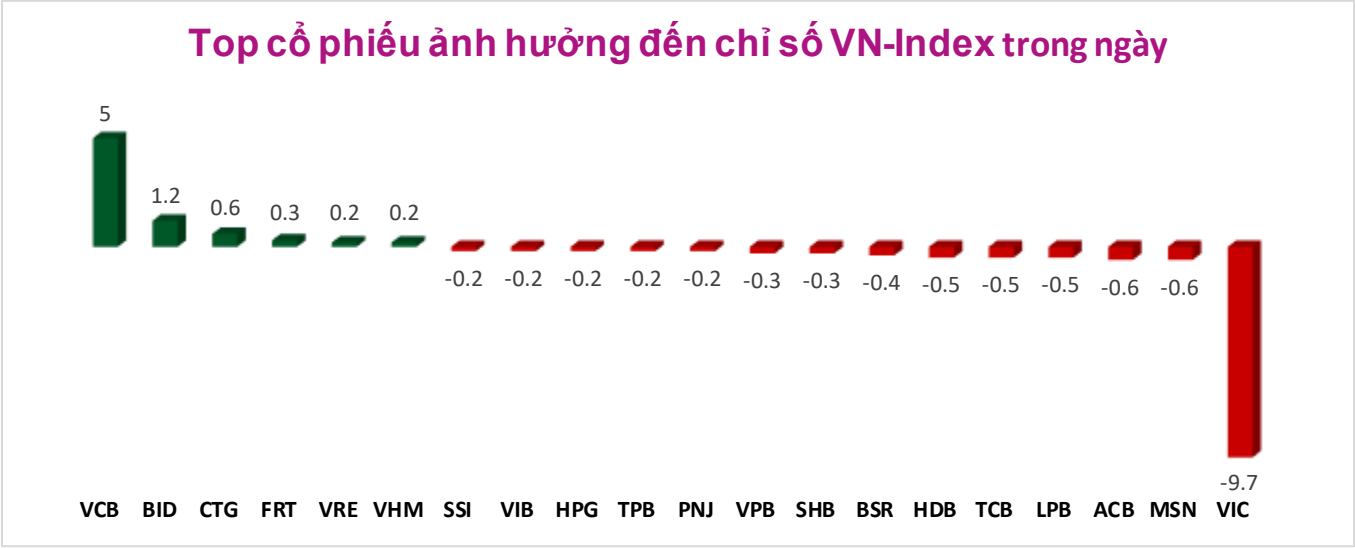
Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã bơm 23.288 tỷ đồng. Như vậy, NHNN vừa chuyển sang bơm ròng 3 phiên liên tiếp, phản ánh nỗ lực hỗ trợ thanh khoản sau giai đoạn hút tiền.

Bơm hút tiền của Ngân Hàng Nhà Nước



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

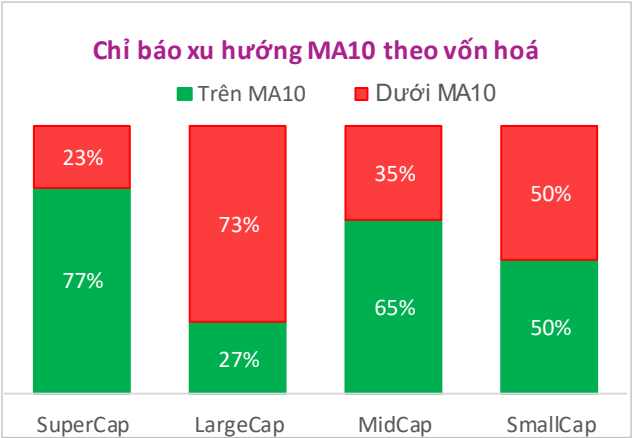
Nhóm dẫn dắt thị trường



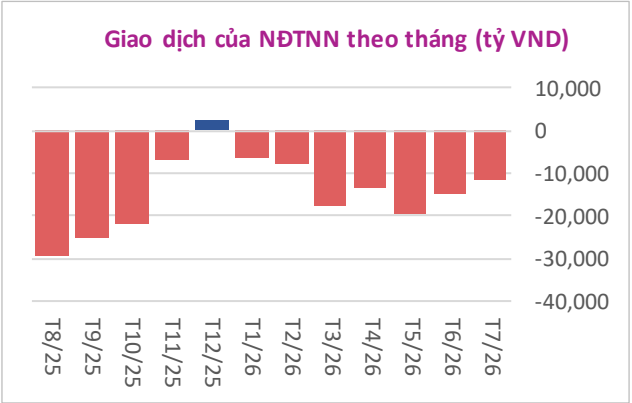
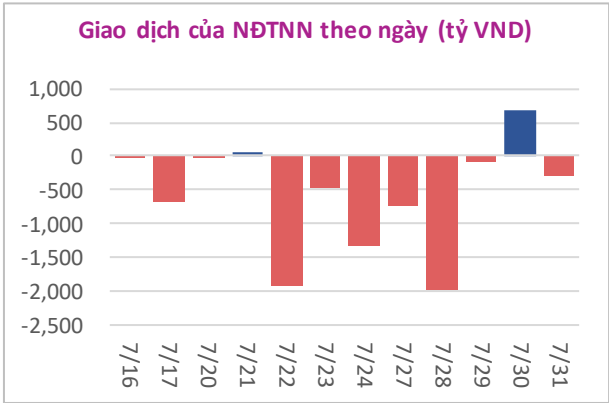
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành

Ngân hàng ↓	Bất động sản	Chứng khoán
Thép ↑	Phân bón ↓	Công nghệ ↑
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản
Bảo hiểm ↑	Xây dựng ↓	Cảng biển ↑
Mía đường ↓	Bán lẻ ↑	Dệt may ↓

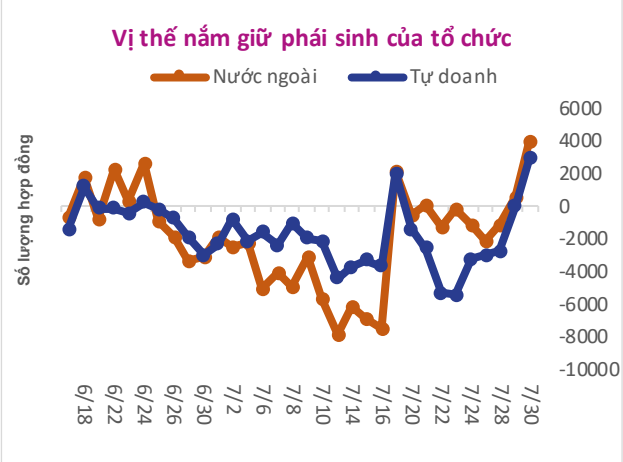
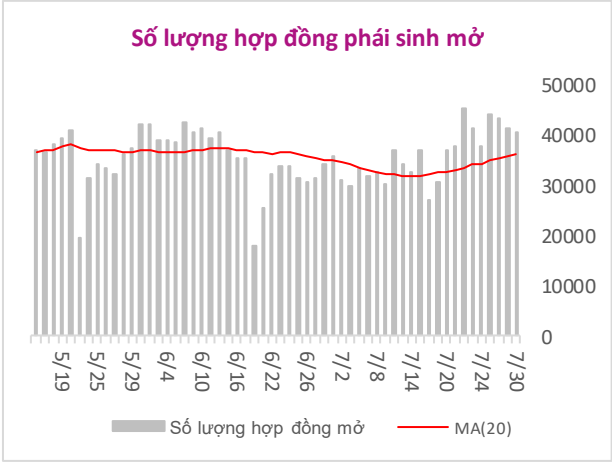


Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phái sinh VN30

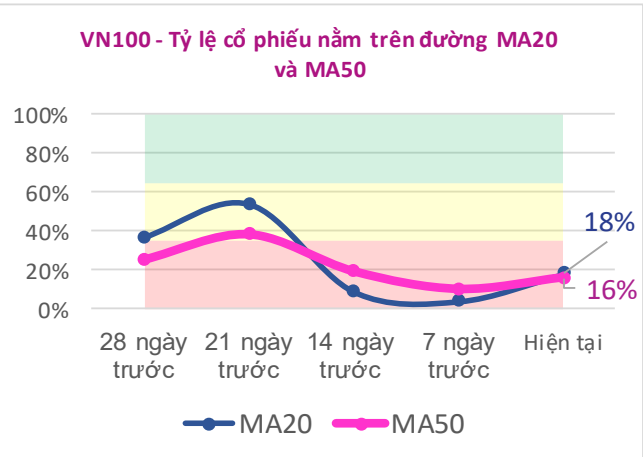


Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

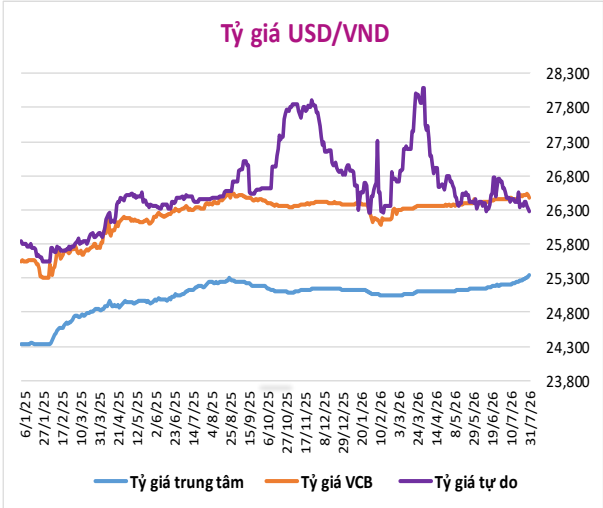
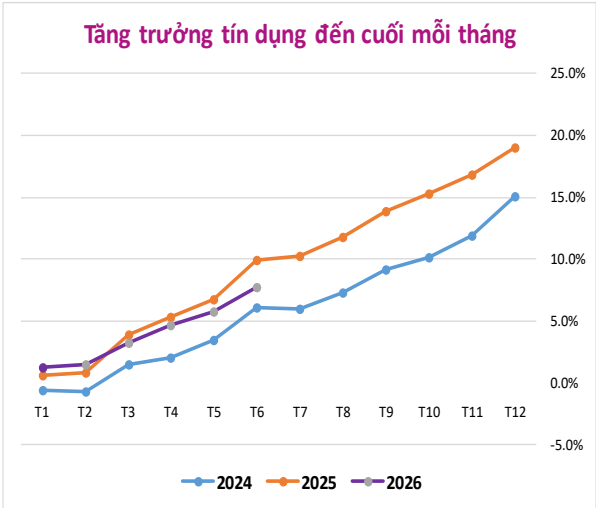
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VHM (+15.8)	VCB (+9.3)	BID (+3.1)	CTG (+3.0)	VPL (+1.9)
VIC (+1.6)	HPG (+1.6)	FPT (+1.5)	BSR (+1.4)	VRE (+1.4)
GVR (+1.1)	MBB (+1.0)	MWG (+0.9)	VNM (+0.9)	GAS (+0.7)
MSN (+0.7)	FRT (+0.6)	ACB (-0.7)	HDB (-0.7)	STB (-0.9)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



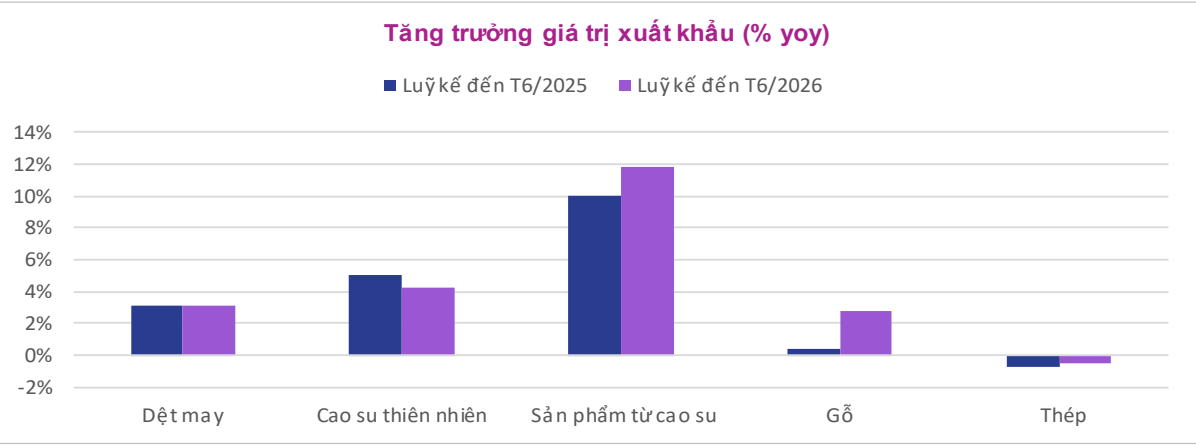
Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá



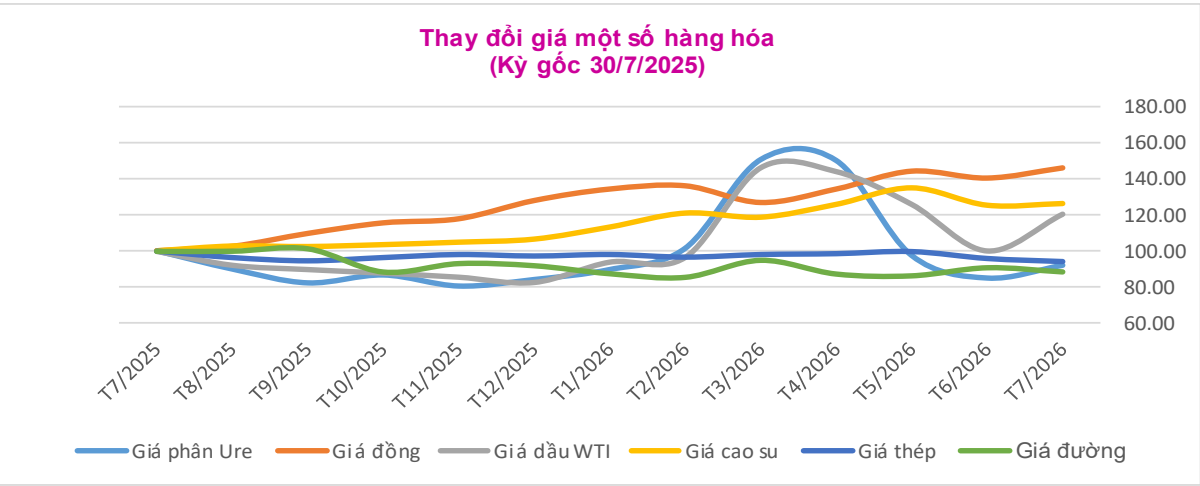
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	04/2026	05/2026	06/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	50.5	52.8	51.8	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, nhưng có phần giảm nhẹ so với tháng trước
Sản xuất công nghiệp (YoY)	9.3%	10.1%	12.7%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	11.8%	14.8%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 6/2026 đạt mức cao nhất kể từ 1/2023
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	22.8%	18.0%	28.1%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao; tháng 6 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tháng gần nhất
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	35.7%	33.8%	45.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tăng trưởng mạnh trong tháng 6 và là nhập siêu tháng thứ 7 liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.5%	5.6%	4.7%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng có phần hạ nhiệt so với 2 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.0%	0.1%	0.27%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



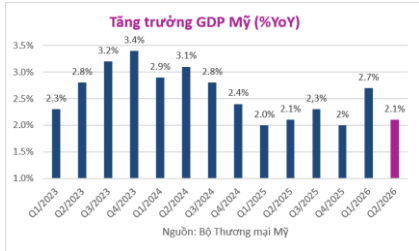
Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Kinh tế Mỹ tăng trưởng yếu hơn dự báo, lạm phát vẫn cao dai dẳng: Trong quý II/2026, kinh tế Mỹ đạt mức tăng trưởng GDP 1,5% so với quý trước, thấp hơn dự báo 1,8% do sự sụt giảm trong chi tiêu chính quyền liên bang và hàng tồn kho. GDP quý II của Mỹ cũng chỉ 2,1% so với cùng kỳ 2025, thấp hơn mức tăng 2,7% của quý đầu năm. Dù vậy, khu vực tư nhân vẫn ghi nhận lực cầu khá quan với chỉ tiêu cá nhân tăng 2,1%. Song song đó, lạm phát tiếp tục duy trì ở mức cao dai dẳng khi chỉ số PCEPI tháng 6 tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước, vẫn vượt xa mục tiêu 2% của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Áp lực lạm phát này chủ yếu bắt nguồn từ biến động giá năng lượng do căng thẳng địa chính trị. Bối cảnh kinh tế đan xen giữa đã tăng trưởng chậm và lạm phát cao đang tạo ra áp lực lớn, buộc Fed phải hết sức thận trọng trong các bước đi chính sách tiền tệ tiếp theo. (Nguồn: vietnambiz.vn)



TIN QUỐC TẾ

Mỹ tuyên bố hơn 50.000 lính đang 'sẵn sàng cao độ' gần Iran: Bộ Tư lệnh Trung tâm Mỹ (CENTCOM) đã tiến hành đợt tập kích dữ dội kéo dài hai giờ vào các căn cứ của Vệ binh Cách mạng Hồi giáo Iran (IRGC), nhằm vào các sở chỉ huy, cơ sở tên lửa, UAV và hệ thống phòng thủ ven biển. Trong tuyên bố đi kèm, CENTCOM tiết lộ hiện có hơn 50.000 binh sĩ Mỹ tại khu vực Trung Đông đang duy trì trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao độ. Nhiều khu vực phía nam Iran đã chịu thiệt hại nghiêm trọng. Đáp trả hành động này, IRGC phóng loạt tên lửa về phía các căn cứ quân sự Mỹ, buộc lực lượng phòng không Jordan và Kuwait phải kích hoạt đánh chặn. Phía Iran đồng thời cảnh báo sẽ kiên quyết phong tỏa eo biển Hormuz chừng nào Mỹ còn tiếp tục đe dọa. (Nguồn: vnexpress.net)

Lợi suất trái phiếu Mỹ lên cao nhất 19 năm, phát tín hiệu cảnh báo tới Fed: Sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất lần thứ 7 liên tiếp, thị trường trái phiếu Mỹ lập tức phát tín hiệu cảnh báo mạnh mẽ. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 30 năm bứt phá lên gần 5,23%, ghi nhận mức cao nhất trong 19 năm. Sự leo thang này phản ánh niềm tin suy giảm của các nhà đầu tư vào chiến lược chống lạm phát của Chủ tịch Fed Kevin Warsh, khi ông chọn phương án theo dõi thay vì hành động quyết liệt dù CPI vẫn ở mức 3,5%. Sự phân hóa giữa lợi suất ngắn hạn giảm và lợi suất dài hạn tăng đã tạo ra đợt dốc đường cong lợi suất mạnh nhất kể từ thập niên 1990. Giới phân tích nhận định thị trường đang tự thắt chặt điều kiện tài chính và cảnh báo uy tín của Fed sẽ bị đe dọa nghiêm trọng nếu tiếp tục trì hoãn tăng lãi suất. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận một phiên giao dịch bùng nổ khi cả ba chỉ số chính đồng loạt chìm trong sắc xanh sôi động. Dẫn đầu đà tăng là chỉ số Nasdaq với mức bứt phá ấn tượng 2,78%, tương đương 679,24 điểm, vươn lên mốc 25.122,18 điểm nhờ sự dẫn dắt mạnh mẽ từ nhóm cổ phiếu công nghệ. Chỉ số S&P 500 cũng chứng kiến mức tăng tích cực 1,66% (tăng 121,48 điểm), khép lại phiên ở mức 7.437,63 điểm. Trong khi đó, chỉ số công nghiệp Dow Jones duy trì đà tăng ổn định khi tích lũy thêm 613,92 điểm, tương ứng 1,19%, đạt mức 52.208,06 điểm. Sự tăng trưởng đồng đều này phản ánh tâm lý cực kỳ lạc quan của các nhà đầu tư đối với nền kinh tế Mỹ, tạo đà đòn bẩy vững chắc và lan tỏa tín hiệu tích cực tới các thị trường tài chính toàn cầu. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận sự điều chỉnh nhẹ khi giá dầu thô quay đầu hạ nhiệt sau chuỗi phiên tăng nóng liên tiếp. Cụ thể, giá dầu Brent kỳ hạn lùi về quanh mốc 89 USD/thùng, trong khi dầu WTI của Mỹ giao dịch quanh 84 USD/thùng. Áp lực chốt lời ngắn hạn cùng những tín hiệu xoa dịu xung đột địa chính trị tại Trung Đông đã kìm hãm đà tăng của mặt hàng năng lượng này. Tuy nhiên, rủi ro gián đoạn nguồn cung cùng tâm lý thận trọng trước các quyết định chính sách tiền tệ tiếp theo vẫn giữ giá dầu ở mặt bằng cao. Song song đó, thị trường trong nước vừa điều chỉnh giá xăng dầu nhằm phản ánh kịp thời các diễn biến chung. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng tiếp tục chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ ở cả góc độ quốc tế lẫn giao dịch nội địa. Trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngay bật tăng vượt mốc 4.100 USD/ounce sau quyết định giữ nguyên lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) và sự hạ nhiệt của lạm phát. Sự bất an về triển vọng kinh tế cùng căng thẳng địa chính trị tiếp tục củng cố vai trò trú ẩn của kim loại quý. Theo đó, giá vàng trong nước cũng đồng loạt nhích lên. Giá vàng miếng SJC giao dịch quanh mốc 137,7 tới 141,7 triệu đồng/lượng. Vàng nhẫn tại các thương hiệu lớn chạm mốc 143 triệu đồng/lượng, phản ánh sự quan tâm lớn từ dòng tiền của giới đầu tư. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52208.06	613.92	1.19
S&P 500	7437.63	121.48	1.66
Nasdaq	25122.18	679.24	2.78
FTSE100	10897.27	-11.14	-0.10
Euro Stoxx 50	6341.35	92.51	1.48
DAX	25612.03	151.55	0.60
Nikkei 225	64297.00	2862.81	4.66
Shanghai	3804.69	-23.78	-0.62
KOSPI	5593.56	-69.68	-1.23

TIN TRONG NƯỚC

Nghị quyết 21-NQ/TW: Đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực chiến lược, lợi thế cạnh tranh: Nghị quyết số 21-NQ/TW được Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành nhằm thay thế Nghị quyết số 18-NQ/TW, xác định đất đai là nguồn lực chiến lược và lợi thế cạnh tranh quan trọng để phát triển đất nước. Nghị quyết tiếp tục khẳng định đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý, tuyệt đối không tư nhân hóa và không cho người nước ngoài nhận chuyển nhượng. Định hướng quản lý chuyển mạnh sang tư duy thị trường minh bạch, kiểm soát giá đất và chú trọng tái thiết sinh kế, bảo đảm chỗ ở cho người dân bị thu hồi đất. Nghị quyết đặt lộ trình đến năm 2026 hoàn thành cơ sở dữ liệu số toàn bộ thửa đất, đến năm 2027 cơ bản hoàn thành đo đạc bản đồ địa chính và đến năm 2030 hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật đất đai. (Nguồn: vietstock.vn)

Trung tâm Tài chính Quốc tế: Việt Nam đang tìm cách thu hút vốn hay đang thay đổi mô hình tăng trưởng: Việc xây dựng Trung tâm Tài chính Quốc tế (VIFC) không chỉ dừng lại ở mục tiêu thu hút dòng vốn ngoại ngắn hạn, mà là chiến lược cốt lõi nhằm chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Theo PGS. Trương Quang Thông, VIFC giúp giải quyết bài toán nhu cầu vốn đầu tư lớn cho hạ tầng và công nghiệp hóa, đồng thời tạo ra một hệ sinh thái tài chính hiện đại gồm trái phiếu xanh, tài chính ESG, cơ chế thử nghiệm fintech và sở giao dịch hàng hóa. Qua việc nâng cấp thị trường vốn và gia tăng chiều sâu thanh khoản, dự án góp phần hạ thấp chi phí vốn tổng thể và nâng cao vị thế tài chính quốc gia. Đây chính là dấu mốc quan trọng khẳng định bước chuyển mình từ tăng trưởng rộng sang hiện đại hóa chất lượng phát triển kinh tế. (Nguồn: vietstock.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (31/7/26)		
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS		P/B	P/E
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận ròng Q3/25	nhuận ròng Q4/25	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.19	7.2	21,900
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.29	4.5	17,050
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.72	7.3	51,100
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.54	8.8	38,000
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.36	10.2	153,300
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.10	24.5	25,350
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.67	8.1	61,000
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.33	6.9	30,800
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	3.98	13.7	71,900
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.51	8.3	30,700
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.33	14.6	36,600
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.50	6.7	48,350
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.17	13.4	63,400
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.61	10.2	67,100
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.45	14.3	68,600
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.77	5.3	12,100
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.21	14.92	77,000
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.25	7.94	14,000
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.71	6.28	16,150
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.30	9,960
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.27	10.74	21,700
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.91	16.99	12,200
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.98	11.76	27,800
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.92	11.99	17,450
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.54	9.72	7,030
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	8.07	22.25	141,000
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.87	15.72	28,600
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.55	5.10	30,400
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.23	14.86	66,100
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.32	3583.98	36,800
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.10	14.52	69,900
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.20	22.57	48,300
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.73	11.38	22,200
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.24	5.35	21,000
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.94	8.25	47,900
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.46	14.45	33,300
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.02	13.34	13,600
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.08	9.16	34,100
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.63	9.02	47,200
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.52	24.54	21,250
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.78	4.41	11,500
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	1.99	7.63	48,100
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.25	22.63	71,300
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.14	7.90	28,950
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.76	6.86	16,600
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.06	8.46	73,300
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.18	14.08	59,300
48	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.54	4.05	10,800
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.18	8.14	52,600
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.98	34.83	125,000
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.69	13.52	60,900
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.09	8.08	24,800
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.31	14.34	48,000

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
BMP	31/7/2026 15:00:00 PM	Break Out	153.3
MSH	31/7/2026 15:00:00 PM	Bearish PinBar	30.4
VHC	31/7/2026 15:00:00 PM	Bearish Engulfing	52.6
VIC	31/7/2026 15:00:00 PM	Bearish Engulfing	214.1

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.